

Số: 2603/TB-TTYT

Hải Hà, ngày 18 tháng 12 năm 2024

Về việc báo giá mua sắm trang thiết bị  
y tế từ nguồn Quỹ phát triển sự nghiệp  
của Trung tâm Y tế huyện Hải Hà

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

### Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Hải Hà có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm Máy thận nhân tạo, Máy phát tia plasma lạnh hỗ trợ điều trị vết thương bằng nguồn quỹ phát triển sự nghiệp của đơn vị với nội dung cụ thể như sau:

#### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Hải Hà, địa chỉ: Số 10 Trần Quốc Toản, thị trấn Quảng Hà, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Ngô Hà Sơn

- Chức vụ: Nhân viên khoa Dược – TTB – VTYT

- Số điện thoại: 0865.478.056

- Email: banmuasambvhh@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Bản cứng: Tại khoa Dược – Vật tư – thiết bị y tế, Trung tâm Y tế huyện Hải Hà, địa chỉ: Số 10 Trần Quốc Toản, thị trấn Quảng Hà, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 09h00 ngày 18 tháng 12 năm 2024 đến trước 15h ngày 25 tháng 12 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 26 tháng 12 năm 2024.

#### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị Y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị).

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
1	Máy thận nhân tạo	Mô tả cụ thể tại phụ lục 02 Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế.	02	Máy
2	Máy phát tia plasma lạnh hỗ trợ điều trị vết thương	Mô tả cụ thể tại phụ lục 02 Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế.	01	Máy

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Trung tâm Y tế huyện Hải Hà, địa chỉ: Số 10 Trần Quốc Toàn, thị trấn Quảng Hà, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 03 tháng kể từ ngày ký hợp đồng

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

4.1. Tạm ứng 30% giá trị hợp đồng trong vòng 15 ngày khi hợp đồng có hiệu lực và nhà thầu cung cấp bảo lãnh tạm ứng.

4.2. Phương thức thanh toán:

+ Hình thức: Chuyển khoản

+ Số lần thanh toán: Thanh toán 02 lần

+ Lần 1: Tạm ứng 30% giá trị hợp đồng

+ Lần 2: 70% giá trị hợp đồng trong vòng 60 ngày sau khi chủ đầu tư nhận đầy đủ hàng hóa cùng chứng các chứng từ hợp lệ

5. Các thông tin khác: (Đính kèm theo bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế; các yêu cầu về địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế; thời gian giao hàng dự kiến và các thông tin liên quan khác).

Lưu ý:

1. Nhà cung cấp, hãng sản xuất có thể chào giá một hoặc nhiều mặt hàng.

2. Trung tâm xem xét không tổng hợp báo giá trong các trường hợp sau:

- Không cung cấp tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật, phân loại;

- Không có thông tin rõ ràng như địa chỉ, số điện thoại, email hoặc ký bởi người không có thẩm quyền;

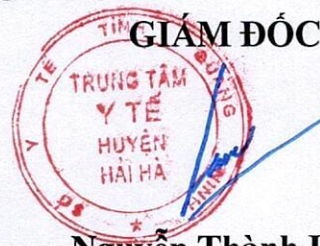
Trung tâm Y tế huyện Hải Hà trân trọng thông báo./.

Nơi nhận: *[Chữ ký]*

- Như trên;

- CNTT (đăng tải lên CTTĐT);

- Lưu VT



**Nguyễn Thành Lam**

## PHỤ LỤC 01

### Các yêu cầu chung về lập báo giá

( Kèm theo Thông báo số 2603/TB-TTYT ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Hải Hà )

STT	Thông tin	Chỉ tiêu	Đánh giá đáp ứng kỹ thuật của Báo giá
1	Công ty phải lập bảng đáp ứng tính năng chi tiết của hàng hóa do Công ty chào so với yêu cầu của Trung tâm như mẫu tại <b>mẫu số 01</b>	Có bảng đáp ứng với đầy đủ thông tin yêu cầu	Đáp ứng
		Không có bảng đáp ứng hoặc bảng đáp ứng không có đầy đủ thông tin	Không đáp ứng

- Trung tâm đánh giá mức độ đáp ứng kỹ thuật của hàng hóa công ty chào dựa trên cơ sở Bảng kê khai thông số kỹ thuật – do công ty tự kê khai – tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các nội dung do công ty tự kê khai. Trường hợp cần thiết Trung tâm sẽ yêu cầu làm rõ, công ty phải cung cấp tài liệu để chứng minh.
- Yêu cầu kỹ thuật nêu trong **Phụ lục 02** là các thông số yêu cầu tham khảo cơ bản để trung tâm y tế xây dựng dự toán mua sắm. Công ty có thể chào loại hàng hóa tương đương hoặc tốt hơn.
- Trường hợp hàng hóa công ty chào không đáp ứng đầy đủ các thông số yêu cầu. Trung tâm y tế đề nghị công ty vẫn thực hiện chào giá và ghi chú rõ các tiêu chí không đáp ứng. Trung tâm y tế sẽ xem xét tổng thể các yếu tố tiêu chí kỹ thuật, giá chào của công ty. Nếu (các) yêu tố không đáp ứng không ảnh hưởng nhiều đến tính năng, công dụng của hàng hóa. Trung tâm y tế sẽ chấp thuận báo giá của công ty và điều chỉnh tiêu chí kỹ thuật yêu cầu tương ứng để phù hợp với thực tế hàng hóa trên thị trường những vẫn đảm bảo yêu cầu chuyên môn và hiệu quả điều trị cho bệnh nhân.
- Công ty cung cấp kèm theo Báo giá (các) kết quả thầu **gần nhất** trong vòng 90 ngày (nếu có) của (các) trang thiết bị y tế tương tự đã chào giá cho Trung tâm y tế.

- Trường hợp công ty có nhiều thiết bị, nhiều model cùng đáp ứng với nhiều mức giá khác nhau thì công ty làm cho mỗi thiết bị, mỗi model một đáp ứng kỹ thuật, báo giá mỗi model riêng biệt.
- Với thiết bị có phụ kiện, linh kiện, dịch vụ kỹ thuật cần thiết để hoàn thành lắp đặt dựa vào sử dụng nhưng trong yêu cầu kỹ thuật chưa có, công ty có thể chào thêm ở phần tùy chọn, số lượng cụ thể.
- Với thiết bị có phụ kiện, linh kiện (tiêu hao hoặc định kỳ thay thế); gói dịch vụ kỹ thuật để duy trì hoạt động thường xuyên trong thời gian khấu hao máy theo quy định. Công ty chào Trung tâm y tế tham khảo.

### Mẫu 1. Bảng đáp ứng kỹ thuật

(Kèm theo Thông báo số 2603/TB-TTYT ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Hải Hà)

#### BẢNG ĐÁP ỨNG KỸ THUẬT HÀNG HÓA CHÀO GIÁ

<b>Yêu cầu mời chào giá</b> <b>(Chi tiết tại Phụ lục 02)</b>	<b>Thông số kỹ thuật chào giá</b>	
.....	Đáp ứng/ Không đáp ứng	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nếu đáp ứng: nêu chính xác thông số có trong tài liệu kỹ thuật của hàng hóa</li><li>- Nếu không đáp ứng: Nêu rõ thông số có trong tài liệu kỹ thuật của hàng hóa trong kèm theo thuyết minh/lý giải</li><li>- Trường hợp có công nghệ/giải pháp kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn nhưng vẫn đáp ứng yêu cầu chuyên môn đề nghị thuyết minh cụ thể. Thể hiện chất lượng tốt hơn thì liệt kê kèm theo (các) tài liệu chứng minh.</li></ul>

**Mẫu số 2**  
**BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>**

**Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế <sup>(2)</sup>	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Số lượng/khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá <sup>(8)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

### **Ghi chú:**

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá. Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

*(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.*

*Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.*

## PHỤ LỤC 02

### Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế

(Kèm theo Thông báo 2603/TB-TTYT ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Hải Hà)

STT	Tên thiết bị, cấu hình cơ bản công khai nhu cầu tham khảo mời chào giá	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
<b>1</b>	<b>Máy thận nhân tạo</b>	<b>2</b>	<b>Máy</b>
<b>I</b>	<b>Yêu cầu chung</b>		
	Năm sản xuất 2024 trở về sau, Mới 100%		
	Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485		
	Có chứng chỉ chất lượng CE hoặc tương đương		
<b>II</b>	<b>Yêu cầu về kỹ thuật</b>		
	Máy chính: 01 hệ thống		
	Bộ gắn màng lọc dịch thẩm tách tinh khiết: 01 bộ		
	Giá treo màng lọc thận: 01 cái		
	Thanh treo dịch truyền: 01 cái		
	Khay đựng bình dung dịch sát khuẩn: 01 cái		
	Tay quay bom máu: 01 cái		
	Các dây dẫn nguồn cung cấp: 01 bộ		
	Dây dẫn nước cấp, dây dẫn nước thải: 01 bộ		
	Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ		
<b>III</b>	<b>Yêu cầu kỹ thuật</b>		
<b>1</b>	<b>Hệ thống dịch lọc</b>		
	Máy sử dụng được cả 2 loại dịch: Acetate và Bicarbonate		
	Lưu lượng dịch thẩm phân: khoảng từ 300 - 800 ml/phút		
	Dung sai không quá $\pm 5\%$		
	Dải cài đặt nhiệt độ dịch lọc từ 33 °C - 40°C		
	Tổng độ dẫn điện là: $\leq 12.8$ mS/cm – $\geq 15.5$ mS/cm.		

	Dung sai: $\leq \pm 0,2$ mS/cm		
	<b>Siêu lọc:</b>		
	Tốc độ siêu lọc:- 0 - 4000 ml/giờ; Dung Sai: không quá 1%		
	Điều chỉnh thể tích qua buồng cân bằng, siêu lọc bằng bơm siêu lọc		
2	<b>Vòng tuần hoàn</b>		
	<b>Bơm máu</b>		
	Lưu lượng máu: $\leq 50$ - $\geq 600$ ml/phút		
	Dung sai đo lường: không quá $\pm 10\%$		
	<b>Bơm Heparine</b>		
	Các loại bơm tiêm sử dụng được: <20, 30 ml.		
	Tốc độ truyền: 0.1 - $\geq 10$ ml/giờ		
	Dung sai đo lường: $\leq \pm 10\%$		
	<b>Áp lực động mạch</b>		
	Dây hiển thị: $\leq (-400)$ - $\geq (+400)$ mmHg		
	Dung sai đo lường: $\leq \pm 10$ mmHg		
	<b>Áp lực tĩnh mạch</b>		
	Dây hiển thị: $\leq (+20)$ - $\geq (+390)$ mmHg		
	Dung sai đo lường: $\leq \pm 10$ mmHg		
	<b>Áp lực xuyên màng (TMP)</b>		
	Dây hiển thị của áp lực xuyên màng (TMP)		
	$\leq -100$ đến $\geq (+520)$ mmHg		
Có chức năng đo lường PBE nhằm tránh khả năng có cục máu đông tại màng lọc			
Phạm vi hoạt động của PBE: 0 đến $\geq (+700)$ mmHg			
<b>Chức năng an toàn và hiển thị</b>			
Hệ thống phát hiện rò rỉ máu: cơ chế quang học, màu đặc trưng.			
<b>Giới hạn báo động:</b>			
- $> 0.5$ ml/phút với Hematocrit-Hct $\leq 45\%$			
Tự động phát hiện và kiểm tra bằng siêu âm trong suốt quá trình vận hành.			

<b>IV</b>	<b>Theo dõi và hiển thị</b>		
	- Màn hình cảm ứng màu, xoay $\geq 12$ inch		
	- Có các biểu tượng tượng hình và hướng dẫn sử dụng rõ ràng, chức năng hỗ trợ trực tiếp, chức năng nhắc nhở người dùng, biểu tượng kích hoạt UF min để gảm UF xuống nhỏ nhất ngay lập tức		
	Hệ thống đèn và âm thanh cảnh báo:		
	- Màu xanh: Hoạt động bình thường		
	- Màu vàng: Cảnh báo		
	- Màu đỏ: Báo động		
	<b>Chương trình khử khuẩn:</b>		
	Tự động với thì rửa máy trước tiên		
	Có thể cài đặt theo nhiều loại hóa chất sử dụng		
	Khử khuẩn bằng nhiệt, chương trình chạy tự động ở xấp xỉ 85°C.		
	Khử khuẩn trung tâm bằng nhiệt/ hóa chất		
	Có khả năng lưu trữ 150 lần tẩy khuẩn cuối.		
	Có chức năng cài đặt thông số súc rửa		
	<b>Có tối thiểu <math>\geq 3</math> chương trình điều trị cài đặt theo biểu đồ thời gian:</b>		
	- Biểu đồ siêu lọc		
	- Biểu đồ Bicarbonate		
	- Biểu đồ nhiệt độ		
	- Biểu đồ Sodium		
	- Biểu đồ Heparin		
- Biểu đồ dịch lọc			
Có chế độ lọc máu một kim và 2 kim			
Chế độ Stand-by để tiết kiệm điện và giảm lượng dịch lọc được sử dụng trong giai đoạn chuẩn bị.			
<b>Pin dự phòng:</b>			
- Có pin dự phòng			
- Pin được sạc liên tục			

	- Tự động chuyên đổi		
<b>2</b>	<b>Máy phát tia plasma lạnh hỗ trợ điều trị vết thương</b>	<b>1</b>	<b>Máy</b>
<b>I</b>	<b>Thông tin chung</b>		
	Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau		
	Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương		
<b>II</b>	<b>Cấu hình cung cấp</b>		
1	Máy chính: 01 chiếc		
2	Phụ kiện tiêu chuẩn đồng bộ đi kèm: 01 bộ		
2.1	Trục khuỷu : 01 chiếc		
2.2	Đầu phát Plasma: 01 chiếc		
2.3	Dây nguồn: 01 cái		
3	Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Việt: 01 bộ		
<b>III</b>	<b>Thông số kỹ thuật</b>		
<b>1</b>	<b>Đặc tính chung</b>		
	Máy phát tia Plasma lạnh hỗ trợ điều trị vết thương có tác dụng diệt khuẩn hoặc ức chế vi khuẩn.		
	Kích thích tăng sinh tế bào, tái sinh mô, hình thành tân mạch trong quá trình liền vết thương		
	<i>(chào rõ các chức năng khác nếu có)</i>		
<b>2</b>	<b>Thông số điều khiển:</b>		
<b>2.1</b>	<b>Thông số Máy chính</b>		
	Công suất máy: $\geq 100W$		
	Nguồn điện sử dụng: $220VAC \pm 10\% 50/60Hz$		
	Áp suất dòng khí: $\geq 0,8$ bar		
	Đường kính tia Plasma: khoảng từ 10 ~ 15 mm		
<b>2.2</b>	<b>Thông số điều khiển:</b>		
	Màn hình: $\geq 10$ inches		
	Độ phân giải: $\geq 1280 \times 800$ pixel hoặc tốt hơn		
	Công nghệ màn hình : IPS hoặc tương đương		

	Loại màn hình: Cảm ứng		
	Chuẩn màn hình: 16:9 hoặc tốt hơn		
	CPU: tích hợp $\geq 1,4$ Ghz hoặc tốt hơn		
	Ram: $\geq 1G$		
	Có khả năng kết nối Mạng (4G/Wifi)		
<b>2.3</b>	<b>Phần Mềm:</b>		
	Có chức năng theo dõi hoạt động của máy và đưa ra thông báo lỗi hiển thị trên màn hình và tín hiệu âm thanh		
	Có chức năng quản lý dữ liệu điều trị trên máy và quản lý thông qua kết nối mạng		
	Có chức năng tạo và ghi nhớ chế độ điều trị đối với từng loại vết thương		
	Có thể tạo nhiều tài khoản quản lý máy		
<b>2.4</b>	<b>Bình khí</b>		
	Dung tích: $\geq 8$ lít		
	Áp suất an toàn: 250 bar		
	Chuẩn kết nối: CGA870		
	Cổng kết nối: HDMI hoặc tương đương		
<b>2.5</b>	<b>Trục khuỷu:</b>		
	Chất liệu: Hợp kim nhôm hoặc tốt hơn		
	Công nghệ: Anodized hoặc tương đương		
<b>2.6</b>	<b>Nhiệt độ hoạt động:</b>		
	Nhiệt độ: $\leq 45^{\circ}C$		
	Độ ẩm: $\leq 85^{\circ}C$		